

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 267/NQ-HĐND

*Phú Yên, ngày 10 tháng 7 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật về thực hiện giao đất, cho thuê đất; giao rừng, cho thuê rừng cho cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2011 - 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 162/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hoạt động giám sát năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 217/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập đoàn giám sát chuyên đề;

Xét Báo cáo số 14/BC-ĐGS ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về giao đất, cho thuê đất; giao rừng, cho thuê rừng cho cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2011 - 2019; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên cơ bản tán thành những nội dung nêu trong báo cáo 14/BC-ĐGS ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về giao đất, cho thuê đất; giao rừng, cho thuê rừng cho cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2011 - 2019; với những đánh giá về kết quả đạt được, những hạn chế vướng mắc và các kiến nghị, đề xuất nhằm đẩy mạnh việc thực thi chính sách pháp luật trong hoạt động giao đất, cho thuê đất; giao rừng, cho thuê rừng; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau:

Trong thời gian qua, dưới sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; công tác giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được triển khai thực hiện và đạt được những kết quả nhất định. Diện tích đất rừng cơ bản đã giao cho các BQL rừng, các đơn vị vũ trang, địa phương và các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng; diện tích rừng trồng tăng qua các năm, nâng độ che phủ rừng năm 2019 lên 44,2%. Một số địa phương đã huy động các thành phần kinh tế và nhân dân tham gia sản xuất lâm nghiệp. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ngày càng hoàn thiện, đồng bộ, góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình

trong quản lý và sử dụng rừng, đất lâm nghiệp được Nhà nước giao, cho thuê đất. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã được UBND tỉnh, các sở ngành và các địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương, đơn vị và các lực lượng quản lý về rừng, đất lâm nghiệp được triển khai cơ bản chặt chẽ.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, quá trình thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất; giao rừng, cho thuê rừng vẫn còn một số hạn chế, vướng mắc cần được khắc phục kịp thời. Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về lâm nghiệp chưa đồng bộ thiếu đồng bộ. Quy hoạch lâm nghiệp chịu ảnh hưởng bởi nhiều quy hoạch, các chương trình, dự án khác; hiện trạng rừng một số nơi chưa sát với thực tế, nhất là số diện tích đất lâm nghiệp giao theo Nghị định số 163/1999/NĐ-CP trước đây; có sự chồng lấn đất lâm nghiệp (địa giới hành chính) giữa tỉnh Phú Yên và tỉnh Bình Định. Kinh phí đầu tư cho công tác xây dựng quy hoạch, đo đạc, lập bản đồ địa chính, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng còn nhiều khó khăn. Diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng còn lớn, chiếm 21,6% tổng diện tích đất lâm nghiệp. Nguồn nhân lực trong các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã; trang thiết bị, phương tiện, cơ sở vật chất chưa đảm bảo theo yêu cầu nhiệm vụ. Công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi và đánh giá hiệu quả sử dụng đất lâm nghiệp sau khi giao của các ngành chức năng và các địa phương vẫn còn một số hạn chế.

**Điều 2.** Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; công tác giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp sau đây:

1. Kiến nghị với Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các văn bản dưới luật quy định để triển khai thực hiện Luật Lâm nghiệp, Luật đất đai cụ thể, sát thực tiễn, thuận lợi trong áp dụng, nhất là trình tự thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng đồng bộ với giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất đồng bộ với kiểm kê rừng và theo dõi diễn biến rừng và hướng dẫn đưa diện tích cây lâm nghiệp, cây cao su, cây ăn quả lâu năm trồng trên đất ngoài quy hoạch 3 loại rừng được tính vào độ che phủ và được hưởng chính sách dịch vụ môi trường rừng.

- Có các cơ chế, chính sách để hỗ trợ các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được giao đất rừng tự nhiên, rừng phòng hộ để thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Trước mắt, xem xét hỗ trợ kinh phí 300.000 đồng/ha/năm để cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện quản lý, bảo vệ rừng theo đúng quy định (Điều 6, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ). Xem xét hỗ trợ kinh phí cho ngân sách xã để bảo đảm chi thường xuyên cho công tác quản lý bảo vệ rừng theo đúng quy định tại Điều 3, Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng chính phủ về ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng. Nghiên cứu xây dựng lại hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật trồng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ trưởng Bộ NNPTNT. Có cơ chế để các BQL rừng thực hiện liên kết, liên doanh với các doanh nghiệp để

khai thác được tiềm năng, lợi thế môi trường rừng bền vững, tạo nguồn tài chính đầu tư lại rừng.

- Xem xét, ưu tiên bố trí vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 – 2020 cho Dự án Bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Phú Yên; hỗ trợ kinh phí để tổ chức thực hiện dự án Bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2018-2020 tỉnh Phú Yên, trong đó, đặc biệt là kinh phí trang bị phương tiện, dụng cụ phòng cháy, chữa cháy rừng và kinh phí để tổ chức thực hiện kiểm kê, đo đạc, phân giới, cắm mốc đất, rừng trên thực địa làm cơ sở để tinh tiến hành giao đất, cho thuê đất; giao rừng, cho thuê rừng.

2. Chỉ đạo các ngành, các cấp cần tập trung làm ngay một số nhiệm vụ sau:

- Thực hiện đo đạc, lập bản đồ địa chính; cắm mốc phân định ranh giới các loại rừng trên thực địa và lập hồ sơ quản lý. Huy động các nguồn lực xã hội hóa để thực hiện và báo cáo đề xuất HĐND tỉnh xem xét bố trí kinh phí để thực hiện.

- Nghiên cứu xây dựng quy chế phối hợp trong công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thống nhất với giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thuận lợi trong việc triển khai thực hiện.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc tích hợp cơ sở dữ liệu để tăng cường quản lý gắn với khai thác hiệu quả; rà soát các quy hoạch ngành với quy hoạch phát triển lâm nghiệp để tránh chồng chéo, bất cập, nhất là đồng bộ quy hoạch lâm nghiệp với quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; đánh giá, quy hoạch phân khu chi tiết để sử dụng và phát triển rừng, đất lâm nghiệp đạt hiệu quả. Khẩn trương hoàn thành chuyển loại rừng sau khi rà soát, điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng trình HĐND tỉnh thông qua.

- Tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện việc giao đất, cho thuê đất; giao rừng, cho thuê rừng trong thời gian qua, trong đó tập trung giải quyết số diện tích đất lâm nghiệp được giao theo Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày 16/11/1999 của Chính phủ về giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp.

- Rà soát, điều chỉnh đối với diện tích đất được quy hoạch cho lâm nghiệp theo kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của các huyện, thị xã, thành phố được UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020 theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/5/2018 của Chính phủ, Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 21/9/2017 của HĐND tỉnh về Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016-2020 và Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng.

3. Chỉ đạo các ngành, các cấp có kế hoạch, lộ trình để thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- Tiếp tục chỉ đạo cấp uỷ, chính quyền các địa phương và các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, lâm nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của chính quyền địa phương, chủ rừng và người dân trong việc quản lý, sử dụng đất, sử dụng rừng trên địa bàn. Tăng cường giám sát của người dân, cộng đồng, các

đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả và hoàn thành Đề án giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng giai đoạn 2018- 2025 theo Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của UBND tỉnh theo đúng lộ trình đề ra. Chỉ đạo các địa phương căn cứ kế hoạch sử dụng đất hằng năm của cấp huyện xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại Điều 15 Luật Lâm nghiệp. Tập trung chỉ đạo trồng rừng trên đất lâm nghiệp chưa có rừng.

- Tập trung rà soát, thu hồi, chỉnh lý các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp do cấp sai vị trí, sai đối tượng, sai diện tích, chồng lấn, không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ liên quan việc quản lý, sử dụng rừng. Chỉ đạo ngành chức năng và địa phương tập trung tham mưu giải quyết việc chồng lấn đất lâm nghiệp giữa huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên và huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

Rà soát quỹ đất lâm nghiệp (bao gồm đất có rừng và đất chưa có rừng) chưa giao hiện đang do UBND xã quản lý và của các Ban quản lý rừng, các doanh nghiệp, tổ chức và các hộ gia đình sử dụng không hiệu quả hoặc không sử dụng để có kế hoạch thu hồi giao cho các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình có nhu cầu và có năng lực, nhằm phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của rừng và đất rừng. Đối với các diện tích không thuận lợi, người dân khó tiếp cận để quản lý, bảo vệ thì nghiên cứu giao cho BQL rừng phòng hộ để quản lý.

- Xem xét bố trí đủ kinh phí hỗ trợ cho công tác quản lý bảo vệ rừng theo quy định tại khoản 1, Điều 3, Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 và hỗ trợ các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được giao đất rừng tự nhiên, rừng phòng hộ để thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định tại Điều 6 của Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc trồng và bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ ven biển, đảm bảo chức năng phòng hộ, chống xói mòn, giữ nước cho các khu vực lòng hồ, các lưu vực dọc các sông lớn và một số khu vực ven biển trên địa bàn tỉnh. Đối với các diện tích đất lâm nghiệp không thể phát triển được thành rừng thì nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho phù hợp.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành chức năng và UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Có kế hoạch kiểm tra, thanh tra việc giao đất, cho thuê đất; giao rừng, cho thuê rừng đối với các chủ rừng sau khi được giao, cho thuê; tập trung xử lý dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất rừng. Quản lý chặt chẽ tình trạng di dân tự do đến lấn chiếm đất rừng, phá rừng, khai thác rừng trái phép tại các khu rừng nguyên sinh, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đầu nguồn.

- Đôn đốc, hướng dẫn các BQL rừng phòng hộ/đặc dụng, doanh nghiệp xây dựng, hoàn thành phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020 -2030 và cấp chứng chỉ rừng (FSC). Tăng cường các dịch vụ môi trường rừng, du lịch sinh thái bền vững nhằm tạo nguồn thu ổn định để đầu tư lại cho công tác bảo vệ rừng và

chủ trương tự chủ của các Ban Quản lý rừng. Xây dựng đề án liên doanh, liên kết với doanh nghiệp để khai thác có hiệu quả diện tích rừng thuộc các BQL rừng phòng hộ/đặc dụng đang quản lý.

- Chỉ đạo các chủ rừng tăng cường các giải pháp quản lý, bảo vệ rừng, đất lâm nghiệp trên diện tích đã được giao, cho thuê; đồng thời có kế hoạch phát triển rừng theo hướng bền vững. Chuyển đổi cơ cấu khai thác sản phẩm gỗ non chế biến dăm gỗ sang khai thác gỗ lớn phục vụ chế biến gỗ dân dụng và xuất khẩu... Xây dựng đề án liên doanh, liên kết giữa các doanh nghiệp và người dân để phát triển rừng sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao hiệu quả kinh tế từ rừng. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác trồng, bảo vệ, phát triển rừng. Đối với các chủ rừng có xảy ra việc lấn chiếm, tranh chấp rừng và đất lâm nghiệp thì tổ chức rà soát từng trường hợp cụ thể; chủ động phối hợp chính quyền, cơ quan chức năng trên địa bàn để giải quyết.

- Cục Thuế và các địa phương thực hiện tốt việc thu, truy thu tiền thuê đất, sử dụng đất của các doanh nghiệp, đảm bảo thu đúng, thu đủ theo quy định của pháp luật; có giải pháp đôn đốc các doanh nghiệp nợ đọng tiền thuê đất lớn, nợ đọng kéo dài nhiều năm cần thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính về đất đai.

### **Điều 3.** Đối với Hội đồng nhân dân các cấp

Đề nghị HĐND các cấp tiếp tục tăng cường giám sát công tác quản lý, khai thác, sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tại địa phương. Nâng cao chất lượng thẩm tra, xem xét để thông qua các cơ chế, chính sách, các nội dung liên quan về đất đai nói chung và đất lâm nghiệp nói riêng; bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách đối với các nguồn vốn thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của ngân sách cấp mình. Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của địa phương, của tỉnh và trung ương để thực hiện hiệu quả giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp.

### **Điều 4.** Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh thực hiện tốt Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VII, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**TM. CHỦ TỌA**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH**  
**Trần Văn Cư**